

Số: /KH-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Tiểu dự án 2 Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022; Thông tư số 02/2023/TT-UBND, ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 55/2023/TT-BTC, ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 06/01/2023 của UBND Thành phố về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột;

UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn Thành phố như sau:

I. MỤC TIÊU

- Chuyển đổi nhận thức, hành vi trong hôn nhân của đồng bào dân tộc thiểu số góp phần giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Trên 90% các bậc cha mẹ và học sinh Trường phổ thông dân tộc nội trú, lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội các cấp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số được tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng vận động, tư vấn, truyền thông thay đổi hành vi về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vào năm 2025;

- Giảm tỷ số cặp tảo hôn và số cặp kết hôn cận huyết thống đối với các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi, dân tộc thiểu số có tỷ lệ tảo hôn, kết hôn cận huyết thống cao;

- Đến năm 2025, phấn đấu ngăn chặn, hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Các bậc cha mẹ và học sinh Trường phổ thông dân tộc nội trú;
- Lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội các cấp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;
- Người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số.

2. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn các xã, thôn, buôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và trường phổ thông Dân tộc nội trú, Trung học cơ sở thành phố Buôn Ma Thuột.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Truyền thông, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ

1.1. Truyền thông nâng cao nhận thức

a) Biên soạn, cung cấp tài liệu, tập huấn về kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình: Biên soạn tài liệu tập huấn về kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, gia đình, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tài liệu hỏi - đáp về hôn nhân, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tờ rơi, tờ gấp, pano, áp phích, tranh cổ động, khẩu hiệu tuyên truyền pháp luật về hôn nhân, dân số và gia đình; biên soạn sổ tay, tài liệu cung cấp thông tin, kiến thức về hôn nhân và gia đình; sức khỏe sinh sản.

b) Tổ chức các hội nghị lồng ghép, hội thảo, tọa đàm, giao lưu văn hóa, nhằm tuyên truyền hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Tổ chức các hội thi tìm hiểu về pháp luật, về hôn nhân, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

1.2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật

a) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, dân số và gia đình cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tại địa phương.

b) Hỗ trợ, cung cấp tài liệu, sản phẩm truyền thông liên quan về hôn nhân, dân số và gia đình cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện tuyên truyền và ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm nhằm nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tại địa phương.

2. Công tác tư vấn, can thiệp lồng ghép: Tăng cường các hoạt động tư vấn, can thiệp lồng ghép với các chương trình, dự án, mô hình chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình, dinh dưỡng, phát triển thể chất có liên quan trong lĩnh vực hôn nhân nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết

- Hằng năm tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Kinh phí thực hiện Kế hoạch được phân bổ từ nguồn ngân sách nhà nước (kinh phí sự nghiệp) thực hiện Tiểu dự án 2 Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND Thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; Xây dựng kế hoạch hàng năm để tổ chức thực hiện kế hoạch vốn được giao đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng, phù hợp với Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt và các quy định hiện hành.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm và đột xuất tham mưu UBND Thành phố báo cáo UBND tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh theo quy định.

2. Các phòng, ban, đơn vị liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND Thành phố triển khai các hoạt động, nội dung hỗ trợ, góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu của Kế hoạch.

3. UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi và trường PTDTNT, THCS thành phố Buôn Ma Thuột

- Chỉ đạo, phân công trách nhiệm cho các công chức, viên chức để phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND Thành phố trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- CT, các PCT UBND TP;
- Văn phòng HĐND&UBND;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- UBND các xã, phường: Ea Tam, Ea Kao, Ea Tu, Hòa Phú, Hòa Xuân, Hòa Thắng, Cư Êbur;
- Trường PTDTNT, THCS thành phố Buôn Ma Thuột;
- Lưu: VT (Blin).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Đức Nhật